

Tân Xuân, ngày 31 tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI 5
NĂM HỌC 2024-2025**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ Công văn 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm trong chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2024;

Căn cứ Công văn số 909/PGDĐT-TH ngày 08/8/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức, hoạt động giáo dục STEM trong các trường tiểu học.

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 2512/SGDĐT-GDTHMN ngày 04/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 919/PGDĐT-TH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT thành phố Đồng Xoài về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.

Thực hiện kế hoạch số 395/KH-THTXB ngày 31/8/2024 của trường Tiểu học Tân Xuân B về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025.

Căn cứ tình hình thực tế, Tổ chuyên môn 5 xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5, năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Đội ngũ giáo viên

- Tổng số GV: 9/8 nữ; Đảng viên: 6/5 nữ.
- Trình độ chuyên môn: Đại học: 9/8 nữ;
- Trình độ tin học: Chứng chỉ A: 5/4 nữ; Chứng chỉ B: 3/3 nữ
- Trình độ ngoại ngữ Anh văn: Chứng chỉ A: 3/3 nữ. Chứng chỉ B: 4/3 nữ. Cử nhân ngôn ngữ Anh: 1/1 nữ.

- Trình độ lí luận chính trị: Sơ cấp: 8/7 nữ

*** Thuận lợi**

- Đội ngũ giáo viên trong tổ được cơ cấu, bố trí đủ về số lượng, đạt chuẩn trình độ đào tạo. Giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, giàu kinh nghiệm, tích cực, sáng tạo thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Trong khối có 6 giáo viên với hơn 20 năm công tác trong ngành luôn gương mẫu, sáng tạo, có sức lan tỏa chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ khối.

- 09/09 giáo viên đều hoàn thành các lớp bồi dưỡng CTGDPT 2018 đại trà, bồi dưỡng tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 và tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, chuyên đề, hội thảo do Phòng Giáo dục và nhà trường tổ chức.

- Giáo viên có kĩ năng sử dụng các phần mềm dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CT.GDPT 2018.

- Một số phụ huynh rất quan tâm đến việc học tập của học sinh, tích cực phối hợp với giáo viên trong việc dạy học.

- Các em đã được trang bị đủ sách vở, đồ dùng học tập phục vụ cho việc học tập và đa số các em có đủ đồ dùng học tập.

*** Khó khăn**

- Lớp 5 có sĩ số cao trên 1 lớp, còn nhiều em hiếu động, chưa tập trung, chưa có ý thức học tập. Trình độ nhận thức của học sinh không đồng đều: tỉ lệ học sinh tiếp thu bài chậm, trí nhớ kém nhiều.

- Số lượng học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, tỉ lệ học sinh có bố mẹ bỏ, học sinh mồ côi nhiều; nhiều phụ huynh mãi lo kiếm sống nên ít quan tâm đến việc học tập của con em mình, không hướng dẫn các em học ở nhà.

*** Thông tin giáo viên:**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào ngành	Phân công CM	Trình độ VH	Trình độ CM	Tin học	Anh văn
1	Bùi Thị Hạnh	1972	1993	GVCN lớp 5/1-KT	12/12	ĐHSP	A	A
2	Phạm Thị Thu	1989	2013	GVCN lớp 5/2	12/12	ĐHSP	B	B
3	Nguyễn Thị Liễu	1982	2002	GVCN lớp 5/3-KP	12/12	ĐHSP	A	A
4	Vũ Thị Hạnh	1991	2012	GVCN lớp 5/4	12/12	ĐHSP	B	
5	Hoàng Thị Thảo	1971	1991	GVCN lớp 5/5	12/12	ĐHSP	A	A
6	Nguyễn Thị Tươi	1983	2002	GVCN lớp 5/6	12/12	ĐHSP	A	B
7	Tô Ngọc Hiên	1981	2003	GVTD	12/12	ĐHSP	A	B
8	Trần Thị Quỳnh	1996	2022	GVTA	12/12	ĐHSP ANH		
9	Lê Thị Hiền	1986	2010	GV- TPTĐ	12/12	ĐHSP	B	B

2. Đặc điểm đối tượng học sinh

* Cụ thể học sinh của từng lớp như sau:

Lớp	Số số		Dân tộc		Bán trú		Học sinh khuyết tật	HS có hoàn cảnh khó khăn
	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ		
5.1	39	19	1	1	38	20		4
5.2	41	19	0	0	37	17		6
5.3	43	20	1	1	38	17	1	5
5.4	39	21	1	0	38	20		3
5.5	39	17	0	0	39	17		4
5.6	37	18	0	0	0	0		5
TS	238	114	3	2	190	91	1	27

* Độ tuổi của học sinh

Lớp	Số số		Dân tộc		HS 10 tuổi		HS 11 tuổi		HS 12 tuổi	
	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ
5.1	39	19	1	1	36	18	2	1		
5.2	41	19	0	0	39	18	1	1	1	0
5.3	43	20	1	1	41	19	0	0	2	1
5.4	39	21	1	0	37	20	2	1		
5.5	39	17	0	0	38	16	1	1		
5.6	37	18	0	0	36	18	1	0		
TS	238	114	3	2	227	109	7	4	3	1

- Khối lớp 5 tổng cộng có 06 lớp với 238 học sinh, trong đó có 229 học sinh đúng độ tuổi, đủ điều kiện tham gia học tập tìm hiểu chương trình các môn học và hoạt động giáo dục lớp 5.

- Khối lớp 5 có 06 lớp đều thực hiện loại hình dạy học 2 buổi/ngày, học sinh học từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Do đó, học sinh có thể tham gia tất cả các hoạt động học tập và vui chơi tại trường.

- Học sinh còn gặp khó khăn trong học tập đều ngoan, hiền lành, lễ phép, có kỹ năng, biết thực hiện các yêu cầu của giáo viên. Tuy nhiên, khả năng tiếp thu kiến thức, kỹ năng các môn học của học sinh khuyết tật còn nhiều hạn chế, học sinh tham gia hoạt động học tập theo kế hoạch giáo dục cá nhân do giáo viên xây dựng.

3. Nguồn học liệu

- Sách giáo khoa các môn học và hoạt động giáo dục của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Các tài liệu tham khảo đã được kiểm định của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, nhà xuất bản Đại học sư phạm được lưu trữ tại thư viện nhà trường.
- Nguồn tư liệu từ các trang web của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam bao gồm:
 - + *hanhtrangso.nxbgd.vn*
 - + *chanтроisangtao.vn*
 - + *hoclieu.stem.vn*
- Và các nguồn ngữ liệu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.
- Phòng học rộng rãi, thoáng mát, được trang bị tương đối đầy đủ cơ sở vật chất.

4. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Tổng số phòng học: 6 phòng. Trong đó có: 6 phòng kiên cố;
- Số bàn ghế 2 chỗ ngồi theo quy định: 123 bàn và 240 ghế. Cần bổ sung: 0 bộ.
- Số bảng chống loá: 6 bảng/ 6 phòng. Số ti vi: 6 cái/ 6 phòng.
- Có trang bị ti vi trong từng lớp học đủ cho giáo viên sử dụng.
- Giáo viên sử dụng tốt các đồ dùng dạy học có sẵn và các đồ dùng dạy học tự làm. Hằng năm, giáo viên thường xuyên bổ sung các đồ dùng dạy học tự làm, làm phong phú hơn kho đồ dùng dạy học của tổ khối.
- Hằng năm, trường trang bị, bổ sung, thay thế các thiết bị dạy học nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học trong nhà trường.

5. Nội dung giáo dục địa phương với các môn học còn lại trong chương trình lớp 5.

Thực hiện Công văn số 277/SGDĐT- GDTHMN ngày 29 tháng 1 năm 2021 về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương tỉnh Bình Phước lớp 5 trong Chương trình GDPT 2018.

Nội dung giáo dục địa phương lớp 5 gồm 8 chủ đề cơ bản về:

- Chủ đề 1: Đặc điểm dân cư tỉnh Bình Phước.
- Chủ đề 2: Danh lam thắng cảnh thác Đăk Mai
- Chủ đề 3: Lễ hội Sen Đôn –ta của người Khơ-me.
- Chủ đề 4: Nghệ thuật trình diễn dân gian của người S'tiêng
- Chủ đề 5: Chủ tịch nước Lê Đức Anh
- Chủ đề 6: Cây sầu riêng
- Chủ đề 7: Bún cá lăng, đọt mây, lá nhíp
- Chủ đề 8: Nghề đan gùi của người S'tiêng

6. Giáo dục an toàn giao thông

Sử dụng bộ tài liệu “Giáo dục An toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” tổ chức giáo dục an toàn giao thông dưới hình thức tích hợp, lồng ghép giáo dục an toàn giao thông theo các chủ đề, bài học trong bộ tài liệu vào quá trình dạy học các môn học.

Tổ chức cho học sinh tham gia các buổi ngoại khóa về an toàn giao thông giữa các lớp dưới nhiều hình thức: tọa đàm, hái hoa học tập, tiểu phẩm, tuyên truyền....về an toàn giao thông cho học sinh.

7. Nội dung thực hiện tích hợp liên môn:

Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm. Thời lượng dành cho nội dung giáo dục của địa phương nằm trong tổng thời lượng thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, được tích hợp trong bốn loại hình hoạt động chủ yếu: sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ, trong đó câu lạc bộ là loại hình tự chọn.

Nội dung giáo dục địa phương lớp 5 còn được tích hợp hoặc sử dụng trong dạy học các môn học ở cùng lớp gắn với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương, đất nước; các hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị, từ thiện vì cộng đồng tại địa phương; các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh... góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh lớp 5.

Nội dung giáo dục An ninh quốc phòng ở lớp 5 được tích hợp và sử dụng trong dạy học các môn học ở lớp 5 nhằm giáo dục tình yêu quê hương, đất nước, yêu hòa bình và yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giáo dục tinh thần đoàn kết, nêu cao tinh thần tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau, có ý thức tổ chức kỷ luật; giáo dục niềm tự hào dân tộc và lòng biết ơn các anh hùng liệt sĩ quân đội nhân dân và công an nhân dân đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh trật tự.

- Môn Tiếng Việt: Hướng dẫn HS viết đoạn văn miêu tả những sự vật, hiện tượng quen thuộc; giới thiệu về những sự vật và hoạt động gần gũi với cuộc sống của HS, nêu ý kiến về một vấn đề đơn giản trong đời sống hằng ngày ở địa phương.

- Môn Đạo đức: Hướng dẫn học sinh cách ứng xử, sống chan hòa với cộng đồng và giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp,.... ở địa phương.

- Môn Tự nhiên và Xã hội: Hướng dẫn học sinh có thể tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh, cộng đồng,... ở địa phương.

- Môn Toán: Hướng dẫn học sinh thực hành đếm, nhận biết số, tính toán, đo lường, thu thập, phân loại, sắp xếp số liệu thống kê, giải quyết vấn đề trong một số tình huống thực tiễn hằng ngày tại địa phương.

- Môn Giáo dục thể chất: Hướng dẫn học sinh tập luyện môn thể thao và chơi các trò chơi vận động truyền thống của địa phương.

- Môn Nghệ thuật: Hướng dẫn học sinh sưu tầm và hát các bài, câu hát, khúc hát đồng dao hoặc cổ truyền của địa phương. Sưu tầm các tranh dân gian, cổ truyền ở địa phương.

II. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thời gian thực học trong một năm học tương đương 35 tuần. Các cơ sở giáo dục thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học; mỗi tiết học 35 phút.

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Khoa học; Lịch sử & Địa lí; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm, Tin học.

- Các môn học tự chọn: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh).

- Các hoạt động tăng cường, mở rộng, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh: Phát triển năng lực Toán; Phát triển năng lực Tiếng Việt; Phát triển năng lực khoa học và đời sống xã hội; Phát triển năng lực thể chất; Phát triển năng lực Nghệ thuật, Giáo dục kỹ năng sống.

1. Giáo dục STEM:

- Thực hiện công văn 909/PGD TP Đồng Xoài về việc thực hiện Giáo dục STEM năm học 2024 – 2025. Thực hiện kế hoạch chuyên môn trường Tiểu học Tân Xuân B.

- Tổ khối thống xây dựng kế hoạch giáo dục STEM như sau:

STT	Tên chủ đề bài học STEM	Tuần	Tiết	Môn chủ đạo và tích hợp	Gợi ý thời điểm tổ chức
1	Đèn pin bỏ túi	9	18	Môn chủ đạo: Khoa học Môn tích hợp: Mĩ thuật, Công nghệ	Khi học bài 9: Sử dụng năng lượng điện
2	Trồng cây trong vỏ trứng	14	28	Môn chủ đạo: Khoa học Môn tích hợp: Toán	Khi học bài 14: Sự lớn lên và phát triển của thực vật.
3	Thuốc đo phân trăm	20	100	Môn chủ đạo: Toán Môn tích hợp: Mĩ thuật	Khi học bài 62: Biểu đồ hình quạt tròn
4	Hũ hành tím chua ngọt	19	37, 38	Môn chủ đạo: Khoa học Môn tích hợp: Toán, Mĩ thuật	Khi học bài 19: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm

2. Giáo dục địa phương:

2.1. Tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong tiết Hoạt động trải nghiệm/các môn học

- Giáo viên sử dụng một số tiết Hoạt động trải nghiệm/các môn học để tổ chức cho học sinh tìm hiểu, khám phá hoặc trọn vẹn một/một số chủ đề, hoặc một số nội dung nổi bật nào đó trong tài liệu; giáo viên hoàn toàn chủ động lựa chọn chủ đề/nội dung.

- Giáo viên cần khai thác vốn sống của học sinh trước khi cung cấp/bổ sung/điều chỉnh kiến thức giáo dục địa phương.

- Với những tiết còn lại trong Hoạt động trải nghiệm, giáo viên linh động sử dụng bất kỳ nội dung nào trong tài liệu để lồng ghép, xen cài một cách tự nhiên hoặc thay thế, nhẹ nhàng vào bài học nhằm góp phần cung cấp kiến thức, hiểu biết về quê hương tỉnh Bình Phước cho học sinh.

2.2. Lồng ghép nội dung giáo dục địa phương với các môn học còn lại trong chương trình lớp 5

Trong chương trình, các môn học như Tiếng Việt, Đạo đức, Lịch sử & Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, ... có những nội dung/chủ đề có thể sử dụng ngữ liệu, kiến thức của “Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Phước- Lớp 5”. Tùy theo nội dung cụ thể của bài học/môn học, giáo viên lựa chọn các nội dung có tính tương quan, thích hợp để sử dụng một hay một số vấn đề/nội dung trong tài liệu; lồng ghép hoặc thay thế vào bài học. Qua đó, giúp học sinh khắc sâu hoặc mở rộng nhận thức về nơi các em đang sinh sống và học tập.

2.3. Kế hoạch cụ thể:

Chủ đề	Môn	Tuần	Bài
Chủ đề 1: Đặc điểm dân cư tỉnh Bình Phước.	LS-ĐL	5, 6	Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam
Chủ đề 2: Danh lam thắng cảnh thác Đắk Mai	Tiếng Việt	25	Bài 6: Một bản hùng ca Nói và nghe: Giới thiệu về một di tích hoặc danh lam thắng cảnh
Chủ đề 3: Lễ hội Sen Đôn –ta của người Khơ-me.	Hoạt động trải nghiệm	13	Chủ đề 4: Hành động vì cộng đồng (Hoạt động 2: Tìm hiểu về lễ hội truyền thống ở địa phương)
Chủ đề 4: Nghệ thuật trình diễn dân gian của người S'tiêng	Tiếng Việt	23	Bài 2: Những con mắt của biển Nói và nghe: Giới thiệu về một nét đẹp truyền thống
Chủ đề 5: Chủ tịch nước Lê Đức Anh	Đạo đức	1, 2	Bài 1: Người có công với quê hương, đất nước.
Chủ đề 6: Cây sầu riêng	Tiếng Việt	16	Bài 6: Ngôi nhà chung của buôn làng-Nói và nghe: Giới thiệu về một hoạt động cộng đồng (Lễ hội trái cây)
Chủ đề 7: Bún cá lăng, đọt mây, lá nhíp	Tiếng Việt	32	Bài 2: Chiên chiên bay lên-Nói và nghe: Giới thiệu về một địa điểm vui chơi.(Sóc Bombo biết di tích và thưởng thức món ăn)
Chủ đề 8: Nghề đan gùi của người S'tiêng	Tiếng Việt	10	Bài 2: Mặn mòi vị muối Bạc Liêu-Nói và nghe: Giới thiệu về một làng nghề.

3. Giáo dục Quốc phòng an ninh trong các môn học ở lớp 5.

3.1. Tích hợp ANQP trong các môn học lớp 5

Giáo viên thực hiện dạy học lồng ghép vào các chủ đề: Tuyên truyền lịch sử của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước; tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc Việt Nam.

3.2. Kế hoạch cụ thể:

Môn	Tuần	Chủ đề	Tên bài	Hình thức, nội dung lồng ghép	Ghi chú
Tiếng Việt	Tuần 5	Chủ nhân tương lai	Bài 17: Thư gửi các học sinh	Biết ơn những người hi sinh vì Tổ quốc, Cần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	
	Tuần 25	Đất nước ngàn năm	Bài 5: Ông Trạng nổi	Vận dụng: Yêu đất nước. Biết ơn những người có công với đất nước. Phát huy truyền thống yêu nước.	
			Bài 22: Một bản hùng ca	Vận dụng: Yêu đất nước.. Phát huy truyền thống yêu nước.	
	Tuần 26		Bài 7: Việt Nam	Vận dụng: Yêu đất nước. Biết ơn những người hi sinh vì đất nước.. Phát huy truyền thống yêu nước.	
	Tuần 29	Khúc ca Hoà bình	Bài 3: Bài ca trái đất	Vận dụng: góp phần giữ gìn một thế giới hòa bình, đoàn kết, không chiến tranh.	
	Tuần 30		Bài 5: Những con hạc giấy	Tìm hiểu bài: Lên án chiến tranh, kêu gọi gìn giữ hòa bình.	
Đạo đức	Tuần 3	Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước	Bài 1: Biết ơn những người có công với quê hương đất nước (tiết 3)	Nêu những tấm gương dũng cảm của tuổi trẻ Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc	
Khoa học	Tuần 31 và 32	Sinh vật và môi trường	Bài 29: Tác động của con người đến môi trường	Nêu những tấm gương học sinh tích cực tham gia phong trào xanh, sạch, đẹp ở địa phương, nhà trường	

Lịch sử và Địa lý	Tuần 1	Đất nước và con người Việt Nam	Bài 1: Vị trí địa lý, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, quốc huy, quốc ca	Giới thiệu bản đồ Việt Nam và khẳng định chủ quyền đối với hai hòn đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam
	Tuần 20	Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam	Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954	Nêu những tấm gương anh dũng hi sinh trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm
	Tuần 29	Tìm hiểu thế giới	Bài 22: Dân cư và các chủng tộc trên thế giới	Học sinh kể những hoạt động, việc làm thể hiện tinh thần yêu chuộng hoà bình của nhân dân Việt Nam
	Tuần 33	Chung tay xây dựng thế giới	Bài 26: Xây dựng thế giới hòa bình	Làm rõ tầm quan trọng của vùng biển nước ta trong phát triển kinh tế và quốc phòng an ninh

4. Tích hợp giáo dục quyền con người

Môn	Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp	Mức độ	Ghi chú
Tiếng Việt	1	1. Khung trời tuổi	Bài 1: Chiều dưới chân núi (Viết: Bài văn tả phong cảnh)	Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu.	Liên hệ	
			Bài 2: Quà tặng mùa hè	Quyền được tham gia bảo vệ môi trường. Quyền được bày tỏ ý kiến	Bộ phận	
	2		Bài 3: Tiếng gà trưa THƠ	- Quyền được học tập, giáo dục. - Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội. - Quyền được tham gia bảo vệ môi	Bộ phận	

Tiếng Việt				trường. - Quyền được bày tỏ ý kiến		
			Bài 5: Quả sinh nhật	- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện.	Bộ phận	
	3		Bài 6: Tiếng vườn (3 tiết)	- Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội. Quyền được bày tỏ ý kiến cá nhân về một vấn đề.	Liên hệ	
			Bài 1: Trạng nguyên nhỏ tuổi	Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu.	Bộ phận	
	5		Bài 2: Thư gửi các học sinh	- Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân; quyền dùng tiếng nói, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp.		
	6	2. Chủ nhân tương lai	Bài 3: Nay em mười tuổi	- Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu. - Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội.	Liên hệ	
			Bài 5: Lớp học trên đường	Quyền được học tập và phát triển bản thân, bày tỏ ý kiến	Liên hệ	
	7		Bài 6: Luật Trẻ em	Quyền trẻ em	Liên hệ	
			Bài 8: Lễ ra mắt Hội Nhi đồng Cứu quốc	Quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát	Liên hệ	

Tiếng Việt				huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình.		
	10	3. Chung sống yêu thương	Bài 1: Tết nhớ thương	- Quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình. - Quyền được bày tỏ ý kiến.	Liên hệ	
	11		Bài 3: Nụ cười mang tên mùa xuân (4 tiết)	- Quyền được tiếp cận thông tin. - Quyền được bày tỏ ý kiến.	Liên hệ	
	12		Bài 5: Trước ngày Giáng sinh	Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện.	Bộ phận	
	13		Bài 7: Về ngôi nhà đang xây	- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện. - Quyền được chăm sóc, bảo vệ	Bộ phận	
Tiếng Việt	14	4. Cộng đồng gắn bó	Bài 1: Tiếng rao đêm	Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện.	Liên hệ	
	15		Bài 3: Ca dao về lễ hội	- Quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình.	Liên hệ	
			Bài 4: Ngày xuân Phố Cáo		Liên hệ	
	16		Bài 5: Những lá thư	- Quyền dùng tiếng nói, chữ viết. - Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp.	Liên hệ	
	19	Bài 2: Giờ Trái Đất	Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp	Liên hệ		

21	5. Giữ mãi màu xanh	Bài 6: Thiên đường của các loài động vật hoang dã	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường. - Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp. 	Liên hệ	
23		Bài 1: Sự tích con Rồng cháu Tiên	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình. 	Liên hệ	
24	6. Đất nước ngàn năm	Bài 2: Những con mắt của biển	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội. - Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp. 	Liên hệ	
		Bài 3: Ngàn lời sử xanh	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền vui chơi giải trí, được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động giáo dục, văn hóa, nghệ thuật. - Quyền được bày tỏ ý kiến. 	Liên hệ	
25		Bài 5: Ông Trạng Nồi	Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội, được bày tỏ ý kiến cá nhân về một vấn đề.	Liên hệ	
28		Bài 6: Một bản hùng ca	Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường, được bày tỏ ý kiến và hội họp.	Liên hệ	
28		Bài 1: Vi đại dương trong xanh	Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội.	Liên hệ	
29	7. khúc ca hoà bình	Bài 3: Bài ca Trái Đất	Quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống	Liên hệ	

				văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình.		
	30		Bài 5: Những con hạc giấy	Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội.	Liên hệ	
Tiếng Việt			Bài 6: Lễ hội đèn lồng nổi	Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội, được bày tỏ ý kiến cá nhân về một vấn đề	Liên hệ	
	31		Bài 7: Theo chân Bác		Liên hệ	
Khoa học	2,3	Chất	Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất - tiết	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường. - Quyền được chăm sóc sức khỏe. - Bổn phận của trẻ em với gia đình, với cộng đồng, xã hội. 	Bộ phận Liên hệ	
	9		Bài 9. Sử dụng năng lượng điện	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường. - Quyền được chăm sóc sức khỏe. - Bổn phận của trẻ em với gia đình, với cộng đồng, xã hội. 	Bộ phận Liên hệ	
	10	Năng lượng	Bài 10: Năng lượng chất đốt	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường. - Quyền được chăm sóc sức khỏe. - Bổn phận của trẻ em với gia đình, với cộng đồng, xã hội. 	Bộ phận Liên hệ	
	19	Vi khuẩn	Bài 18: Vi khuẩn quanh ta	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền được chăm sóc sức khỏe. - Bổn phận của trẻ em với gia đình. 	Bộ phận Liên hệ	
	25	Con người và sức khỏe	Bài 24: Các giai đoạn phát triển của con người	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền sống và phát triển - Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển thể chất, 	Bộ phận	

			trí tuệ. - Quyền được đảm bảo an sinh xã hội.		
27		Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì	Quyền được chăm sóc sức khỏe.	Bộ phận	
28		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại	- Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc. - Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục	Bộ phận	
30	Sinh vật và môi trường	Bài 28: Chức năng của môi trường	- Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường. - Bổn phận của trẻ em với cộng đồng, xã hội.	Bộ phận	

III. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục ;

- Tổ chức dạy học theo quy định: 32 tiết/tuần
- Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục cụ thể (có KHDH các môn học đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giáo viên (Giáo viên phụ trách môn học, giáo viên chủ nhiệm).

- Giáo viên phụ trách môn học, giáo viên chủ nhiệm: Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa, lựa chọn phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá học sinh và các nội dung liên quan khác để lập kế hoạch giáo dục và thời khóa biểu cho lớp mình phụ trách theo ngày/tháng/tuần phù hợp với kế hoạch giáo dục chung của khối lớp 5, của nhà trường.

- Trên cơ sở nội dung kế hoạch giáo dục các môn học và các hoạt động giáo dục quy định, phối hợp cùng với tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục cho lớp phù hợp với điều kiện, với học sinh của lớp giảng dạy. Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định.

- Phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường, phụ huynh học sinh thực hiện đảm bảo việc tổ chức thực hiện giảng dạy lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2. Tổ trưởng chuyên môn

- Phân công giao nhiệm vụ cho các thành viên trong khối lớp 5 nghiên cứu xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện môn học và hoạt động giáo dục phù hợp theo tình hình lớp được phụ trách.

- Triển khai đầy đủ, chính xác kế hoạch dạy học của tổ khối 5 đã được nhà trường xét duyệt cho các thành viên trong tổ.

- Xây dựng kế hoạch chương trình, nội dung giáo dục, lựa chọn phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá học sinh, lập thời khóa biểu trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

- Cùng với Ban giám hiệu kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên trong tổ đã được lãnh đạo phê duyệt.

- Thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học. Thường xuyên trao đổi, thảo luận về những khó khăn khi thực hiện chương trình để tìm biện pháp tháo gỡ. Những điều chỉnh, thay đổi phải được bàn bạc, thống nhất và ghi chép lại trong biên bản họp tổ chuyên môn.

3. Tổng phụ trách Đội

Chủ động cùng nghiên cứu dự thảo kế hoạch giáo dục và hoạt động của khối lớp 5, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức các nội dung sinh hoạt chào cờ, các hoạt động tập thể, giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông...

Trên đây là kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục của tổ khối 5 năm học 2024-2025 được áp dụng tại trường Tiểu học Tân Xuân B và có thể có những điều chỉnh phù hợp khi được sự đồng ý của Ban giám hiệu nhà trường trong quá trình thực hiện, đề nghị các thành viên trong tổ khối nghiêm túc thực hiện.



Lương Chi Quy.

TỔ TRƯỞNG

Bùi Thị Hạnh